

HƯỚNG DẪN

**Công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Căn cứ Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Kết luận số 153-KL/TW ngày 16/5/2025 và Kết luận số 184-KL/TW ngày 15/8/2025 của Bộ Chính trị về phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW ngày 09/9/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

1. Tổ chức quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị, các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và Kế hoạch của Tỉnh ủy

Ban Thường vụ đảng ủy các xã, phường tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt của địa phương để quán triệt thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Thành phần dự hội nghị do Ban Thường vụ đảng ủy các xã, phường xem xét, quyết định.

2. Về số lượng, định hướng cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân

2.1. Về tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân

Thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2.2. Về số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách

Thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, định hướng bố trí như sau:

- Ở cấp tỉnh: Lãnh đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh có tối đa 2 đại biểu hoạt động chuyên trách; mỗi ban có 3 - 4 đại biểu hoạt động chuyên trách (trong đó, bố trí mỗi ban có 1 ủy viên hoạt động chuyên trách).

- Ở cấp xã: Lãnh đạo Hội đồng nhân dân cấp xã có 1 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, 2 Phó Trưởng Ban.

2.3. Định hướng về cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

- Bảo đảm tỷ lệ hợp lý người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm dân số của từng địa phương và phân đầu đạt tỷ lệ trúng cử.

- Đại biểu là phụ nữ bảo đảm ít nhất 35% người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là phụ nữ; phân đầu tỷ lệ trúng cử khoảng 30%.

- Đại biểu là người ngoài Đảng, phân đầu đạt tỷ lệ không dưới 10% ở từng cấp.

- Đại biểu trẻ tuổi (dưới 40 tuổi), phân đầu đạt tỷ lệ không dưới 15 % ở từng cấp.

- Đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ trước tái cử, phân đầu đạt tỷ lệ không dưới 30% ở từng cấp.

3. Tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

3.1. Tiêu chuẩn chung

Người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 phải bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Tổ chức Quốc hội và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đang công tác tại cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước phải bảo đảm các tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau: (1) Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tiêu biểu. (2) Có uy tín, năng lực trong thực hiện và tuyên truyền, vận động có hiệu quả quần chúng nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. (3) Có tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. (4) Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước,

nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch, không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”... Không để vợ, chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi. (5) Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có khả năng tư duy, phân tích, tổng hợp, đề xuất xây dựng chính sách pháp luật khả thi, hiệu quả; giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật tại địa phương, đơn vị, nơi ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, dám hy sinh vì lợi ích chung, vì nước, vì dân; có thành tích, kết quả công tác và “sản phẩm” cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao. (6) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; có trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

Không giới thiệu, đưa vào danh sách ứng cử người có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực; có tư tưởng cục bộ, bảo thủ, trì trệ; đang bị điều tra, thanh tra, kiểm toán, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, mất đoàn kết. Cán bộ có vi phạm khuyết điểm hoặc bị thi hành kỷ luật trong nhiệm kỳ 2021 - 2026; cán bộ có người thân vi phạm pháp luật thực hiện theo Kết luận số 165-KL/TW ngày 07/6/2025 của Bộ Chính trị về định hướng thực hiện công tác cán bộ đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc bị thi hành kỷ luật; cán bộ có người thân vi phạm pháp luật.

Đối với những trường hợp vi phạm tiêu chuẩn chính trị, thực hiện theo Quy định số 367-QĐ/TW ngày 04/9/2025 của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng. Kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng, những người chạy chức, chạy quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

Quan tâm, giới thiệu chuyên gia đầu ngành về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, công nghiệp công nghệ cao; luật gia giỏi có uy tín, am hiểu sâu về pháp luật quốc tế; doanh nhân xuất sắc, tâm huyết với sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân.

3.2. Tiêu chuẩn, điều kiện của người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách

Ngoài các tiêu chuẩn chung, người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Có trình độ đào tạo đại học trở lên; có năng lực phân tích, hoạch định chính sách và khả năng tổ chức công việc, có chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn phù hợp. Có quan điểm, lập trường chính trị vững vàng, có ý thức trách nhiệm cao trong hoạt động của Quốc hội. Quan tâm người được đào tạo cơ bản về pháp luật, có trình độ chuyên môn cao về khoa học, công nghệ, tài chính - ngân hàng, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi số... theo Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ở địa phương phải giữ chức vụ Giám đốc Sở hoặc tương đương trở lên, là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, có quy hoạch một trong các chức danh sau: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc tương đương trở lên; có khả năng đóng góp vào hoạt động của Quốc hội.

3.3. Tiêu chuẩn, điều kiện người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách và nhân sự ủy ban nhân dân các cấp

Người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách và giữ các chức danh lãnh đạo ủy ban nhân dân các cấp phải đảm bảo tiêu chuẩn chung nêu trên và quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đồng thời, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách cấp tỉnh, cấp xã phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể sau:

a) Ở cấp tỉnh: Người ứng cử Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân chuyên trách phải là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trở lên (*trong đó phải có 01 đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy*), đang giữ chức từ trưởng ban của Hội đồng nhân dân hoặc Giám đốc Sở và tương đương trở lên, được quy hoạch chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc tương đương trở lên. Người ứng cử trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân phải giữ chức vụ từ phó trưởng ban của Hội đồng nhân dân hoặc Phó Giám đốc Sở và tương đương trở lên, được quy hoạch chức danh trưởng ban của Hội đồng nhân dân hoặc Giám đốc Sở và tương đương trở lên; người ứng cử phó trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân phải giữ chức vụ từ trưởng phòng cấp sở hoặc tương đương trở lên và được quy hoạch chức danh phó trưởng ban của Hội đồng nhân dân hoặc Phó Giám đốc Sở và tương đương trở lên.

b) Ở cấp xã: Người ứng cử Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân chuyên trách phải là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, giữ chức vụ từ trưởng phòng hoặc tương đương trở lên và được quy hoạch Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (xã cũ) hoặc tương đương trở lên; người ứng cử trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân phải giữ chức vụ từ phó trưởng phòng hoặc tương đương trở lên ở cấp xã; người ứng cử phó trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ 5 năm trở lên.

- Trước mắt, cho phép vận dụng, bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm, khả năng đáp ứng công việc nhưng còn thiếu tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị, trình độ quản lý nhà nước, chức danh quy hoạch để tham gia ứng cử Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, trưởng ban, phó trưởng ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân cấp xã bảo đảm đúng số lượng được phê duyệt; đồng thời, khẩn trương tiến hành đào tạo, hoàn thiện tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị, trình độ quản lý nhà nước và quy hoạch chức danh theo quy định.

- Đối với nhân sự dự kiến bố trí làm trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp xã kiêm nhiệm cần có năng lực, trình độ, sức khỏe và thời gian để đáp ứng yêu cầu công việc, do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

3.4. Về độ tuổi, sức khỏe đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách

a) Về độ tuổi

Thực hiện tính tuổi nghỉ hưu theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019; Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Thời điểm tính độ tuổi tham gia đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách nhiệm kỳ 2026 - 2031 là tháng 3/2026.

- Đối với người lần đầu ứng cử phải đủ tuổi tham gia hai khóa Quốc hội hoặc Hội đồng nhân dân trở lên, ít nhất trọn một khóa; nam sinh từ tháng 3/1969, nữ sinh từ tháng 9/1972 trở lại đây; trường hợp đại biểu nữ giữ chức vụ được nghỉ hưu ở tuổi cao hơn theo Nghị định số 83/2022/NĐ-CP, ngày 18/10/2022 của Chính phủ thì sinh từ tháng 3/1971 trở lại đây.

- Đối với đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ở địa phương tái cử, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách tái cử (trừ các đồng chí là Ủy viên

Ban Chấp hành Trung ương Đảng) phải còn thời gian công tác ít nhất từ 36 tháng trở lên (nam sinh từ tháng 3/1967; nữ sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây).

Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách là cán bộ Quân đội, Công an thực hiện độ tuổi theo quy định tại Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và Luật Công an nhân dân. Đối với lãnh đạo hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ ứng cử, thực hiện độ tuổi theo Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư và do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

- Các đồng chí không còn đủ tuổi tái cử nhưng chưa đến tuổi nghỉ hưu, cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ chủ động làm tốt công tác tư tưởng, động viên nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi, hưởng chế độ, chính sách theo quy định; xem xét, bố trí công tác phù hợp hoặc giữ nguyên một số chế độ, chờ đủ tuổi nghỉ hưu; những đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi thì giải quyết chế độ, chính sách theo Thông báo số 75-TB/TW ngày 07/3/2025 của Bộ Chính trị và các quy định liên quan. Trường hợp là người có trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm thực tiễn, năng lực nổi trội và có nhiều sản phẩm trong xây dựng thể chế, pháp luật thì có thể báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, áp dụng chế độ, chính sách chuyên gia cao cấp theo Nghị định số 92/2025/NĐ-CP ngày 25/4/2025 của Chính phủ.

- Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách ở địa phương, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách khi đến tuổi nghỉ hưu thì thôi giữ chức vụ và tiếp tục làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân đến hết nhiệm kỳ.

b) Về sức khỏe

Người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách nhiệm kỳ 2026 - 2031 phải được cơ quan y tế có thẩm quyền kết luận đủ sức khỏe trong thời gian không quá 06 tháng tính đến tháng 3/2026.

4. Về nhân sự lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XVI và nhân sự chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

- Nhân sự đảm nhiệm chức danh Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh phải là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đã giữ chức vụ Giám đốc Sở hoặc tương đương trở lên, có quy hoạch một trong các chức danh sau: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc tương đương trở lên.

- Việc giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp phải căn cứ vào phương án nhân sự do cấp ủy chuẩn bị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (gắn với công tác nhân sự đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030); trường hợp cần thiết nếu phải thay đổi thì báo cáo cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Các đồng chí được giới thiệu ứng cử chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 theo phương án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua thì không phải báo cáo lại.

- Cấp ủy các cấp lãnh đạo việc bố trí nhân sự ứng cử chức danh lãnh đạo chủ chốt của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân về các đơn vị bầu cử, đảm bảo sự hài hòa, tương quan chung trong việc bố trí nhân sự ứng cử tại các đơn vị bầu cử ở địa phương.

- Số lượng cấp phó đối với chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

5. Phát huy dân chủ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách và đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách

5.1. Việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách và đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thực hiện theo quy định Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; quy trình, thủ tục, hồ sơ cụ thể thực hiện theo quy định của Hội đồng Bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đối với nhân sự là đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các doanh nghiệp nhà nước, việc giới thiệu ứng cử phải thực hiện theo đúng các quy định của Đảng và Nhà nước. Đối với người ngoài Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan xem xét, báo cáo ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền (nơi nhân sự cư trú, làm việc hoặc ứng cử) kết luận về tiêu chuẩn chính trị và chịu trách nhiệm về kết luận của mình.

5.2. Đối với mỗi chức danh lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội, lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp thì cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền chỉ giới thiệu một đại biểu ứng cử theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

5.3. Đảng viên tự ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách phải là người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Hướng dẫn này; đồng thời, phải được cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền quản lý đảng viên đồng ý, cụ thể như sau:

- Đối với đảng viên không giữ chức vụ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, nếu tự ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thì phải báo cáo và phải được chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đồng ý.

- Đối với đảng viên đang giữ chức vụ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước hoặc đã nghỉ hưu, nếu tự ứng cử đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thì phải báo cáo và được cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ và cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt đồng ý.

6. Tổ chức thực hiện

Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các ban đảng tỉnh và các cấp ủy trực thuộc tỉnh căn cứ Chỉ thị của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hướng dẫn này và các văn bản có liên quan để lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị nhân sự bảo đảm tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định; chú ý thực hiện việc rà soát hồ sơ người ứng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp theo đúng quy định.

Căn cứ Hướng dẫn này, ban thường vụ đảng ủy các xã, phường xét thấy cần thiết có thể ban hành hướng dẫn việc thực hiện cụ thể ở địa phương mình bảo đảm thực hiện theo đúng các quy định của cấp trên.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, ban thường vụ đảng ủy các xã, phường thường xuyên báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Đảng ủy HĐND tỉnh,
- Đảng ủy MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh.
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- BTV các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- CP.VPTU-N2, T, P.TH,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (báo cáo),
- Các ban đảng và VPTW Đảng (a+b).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Tôn Ngọc Hạnh